

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22838301] - Tính toán hệ thống
lạnh (CCQ2418A)
CBGD: Nguyễn Đức Nhom (280018)

Số SV có mặt: 34
Số bài thi: 34...
Số tờ giấy thi:

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124180009	Nguyễn Vũ Ân	15/10/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	6,5	6,0	6,2
2	2124180096	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	24/05/2006	CCQ2418A					
3	2124180119	Nguyễn Quân	25/09/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	7,0	6,0	6,4
4	2124180073	Dương Thành Can	21/03/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	8,0	7,5	7,7
5	2124180087	Nguyễn Trung Chánh	06/12/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	7,5	7,5	7,5
6	2124180104	Nguyễn Chí Công	12/12/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	7,8	7	7,3
7	2124180010	Nguyễn Linh Đa	11/08/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	7,5	6,5	6,9
8	2124180091	Nguyễn Hải Đăng	20/11/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	8,5	8,5	8,5
9	2124180080	Phạm Nhật Đăng	07/01/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	7,5	6,5	6,9
10	2124180026	Phạm Minh Đạt	08/07/2003	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	8,3	8,0	8,1
11	2124180092	Phạm Nhật Duy	23/01/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	8,5	8,5	8,5
12	2124180084	Võ Khắc Duy	15/04/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	7,8	7,0	7,3
13	2124180089	Hàn Văn Hải	19/01/2005	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	8,5	8,5	8,5
14	2124180107	Trần Văn Hải	04/09/2005	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	7,8	7	7,3
15	2124180081	Nguyễn Trung Hiệp	01/09/2004	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	6,5	6	6,2
16	2124180118	Trần Phạm Huy Hoàng	04/11/2000	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	7,8	8	7,9
17	2124180030	Nguyễn Phi Hùng	10/05/2006	CCQ2418A					
18	2124180031	Nguyễn Thành Hưng	18/07/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	7,5	7,5	7,5
19	2124180109	Đinh Quốc Khánh	30/08/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	6,5	6	6,2
20	2124180101	Trần Minh Kiệt	21/12/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	7,3	7	7,1
21	2124180086	Bùi Quang Lợi	20/07/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	7,5	6,5	6,9
22	2124180072	Trần Mai Luân	29/06/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	7,8	7	7,3
23	2124180120	Đặng Dụng Hoài Nam	12/01/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	7,3	7	7,1
24	2124180029	Lê Hoài Nam	01/01/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	8,5	8,5	8,5
25	2124180012	Võ Thanh Nhã	20/11/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	7,8	7	7,3
26	2124180021	Phan Sĩ Phú	03/08/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	7,5	6,5	7,9
27	2124180033	Võ Lê Quân	03/07/2006	CCQ2418A		<i>(Signature)</i>	8,0	7,5	7,7
28	2124180019	Nguyễn Văn Thái	23/07/2006	CCQ2418A					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22838301] - Tính toán hệ thống
lạnh (CCQ2418A) -

CBGD: Nguyễn Đức Nhon (280018)

Số SV có mặt: 34.

Số bài thi: 34.

Số tờ giấy thi:

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
29	2124180011	Huỳnh Hữu Thắng	09/04/2005	CCQ2418A			8,0	7,5	7,7
30	2124180018	Đạo Quốc Thảo	07/02/2006	CCQ2418A			7,8	7	7,3
31	2124180076	Hồ Minh Thiện	13/03/2006	CCQ2418B			7,3	7	7,1
32	2124180014	Mai Trung Tín	02/03/2006	CCQ2418A			7,5	6,5	6,9
33	2124180006	Dương Công Toàn	03/02/2005	CCQ2418A			8,0	7,5	7,7
34	2124180020	Đoàn Nhật Trường	16/04/2006	CCQ2418A			7,8	7	7,3
35	2124180004	Huỳnh Thái Lâm	07/05/2002	CCQ2418A			8,0	7,5	7,7
36	2124180001	Nguyễn Phạm Đan	11/11/2006	CCQ2418A			7,8	7	7,3
37	2124180025	Nguyễn Ngọc Tuy	30/09/2006	CCQ2418A			7,3	7	7,1
38	2124180005	Nguyễn Trần Chí	09/02/2006	CCQ2418A			7,8	7	7,3